

**HTOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NL
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 09/7/2024

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NL TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hoàn

Bà Quách Thị Hoàng

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trọng Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 48/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: /2024/QĐST - DS ngày 21/6/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1981. (Xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1978. (Vắng mặt lần thứ hai).

Cùng địa chỉ: Thôn HM, xã MT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20/3/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Lê Thị L trình bày: Chị và anh Phạm Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 06/12/2002 tại Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa. Hiện nay bản chính giấy chứng nhận kết hôn đã bị thất lạc nên chị chỉ cung cấp được bản sao trích lục kết hôn cho Tòa án. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc, thời gian về sau vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, nên thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng từ đầu năm 2021 đến nay và vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Văn H theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị và anh anh Phạm Văn H có 02 con chung là Phạm Thị Thúy V, sinh ngày 09/10/2004 và Phạm Việt K, sinh ngày 15/5/2011. Cháu V đã đến tuổi thành niên, khỏe mạnh bình thường, tự lao động nuôi được bản thân, nên đối với cháu V, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết việc giao nuôi con. Đối với cháu K, chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu K cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Chị tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập hợp lệ anh Phạm Văn H để làm bản tự khai, trình bày ý kiến về những nội dung yêu cầu khởi kiện của chị L nhưng anh H không có mặt nên không có lời khai của anh H và các bên không thống nhất được các vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX), Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS); chị L đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật, anh H không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh H triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên hoà nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt cả hai bên đương sự theo quy định tại các Điều 227, Điều 228 và Điều 238 BLTTDS. Về giao nhận, tổng đạt văn bản tố tụng Toà án đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Lê Thị L được ly hôn anh Phạm Văn H. Giao cháu Phạm Việt K, sinh ngày 15/5/2011 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi con chung thành niên, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Lê Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Phạm Văn H, nơi cư trú tại thôn HM, xã MT, huyện NL, tỉnh Thanh Hoá nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hoá theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Toà án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự nhưng anh H không có mặt nên Toà án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh H theo quy định tại khoản 3 Điều 210 BLTTDS. Anh H không tham gia hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 BLTTDS.

Chị Lê Thị L đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh H vắng vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 BLTTDS Toà án xét xử vắng mặt chị L, anh H.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Phạm Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 06/12/2002 và không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân từ đầu năm 2021 cho đến nay, không ai quan tâm tới ai. Về phía anh H biết chị L làm đơn xin ly hôn và Tòa án cũng đã nhiều lần triệu tập anh H lên làm việc để anh H trình bày quan điểm, ý kiến và nguyện vọng của mình, nhưng anh H đều không có mặt, điều đó thể hiện anh H không thiết tha hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó chứng tỏ chị L, anh H đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị L được ly hôn anh H là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị L và anh H có 02 con chung là Phạm Thị Thúy V, sinh ngày 09/10/2004 và Phạm Việt K, sinh ngày 15/5/2011. Đối với cháu Vân đã đến tuổi thành niên, khỏe mạnh bình thường, tự lao động nuôi được bản thân, HĐXX không xem xét việc giao nuôi con đối với cháu Vân. Xét đề nghị của chị L và nguyện vọng của cháu K muốn được ở với mẹ, chấp nhận yêu cầu của chị L, giao cháu K cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi con chung thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung, quá trình giải quyết vụ án, anh H cũng không thể hiện ý kiến về việc cấp dưỡng nuôi con chung, nên chấp nhận yêu cầu của chị L, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản: Các đương sự không đề nghị Toà án giải quyết, nên về phần tài sản Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83; 107; 110 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; điểm b khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 482 BLTTDS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu, chị Lê Thị L được ly hôn anh Phạm Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Việt K, sinh ngày 15/5/2011 khi con chung thành niên. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở ngăn cấm.

3. Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền chị L đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL, theo biên lai số 0004243 ngày 09/4/2024. Chị L đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị L, anh H. Chị L, anh H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện NL;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện NL ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

